

**THÔNG TƯ**

**Quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ lẻ**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 1981, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự năm 1990, năm 1994 và năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 104/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ lẻ như sau:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định các trường hợp, tiêu chuẩn, hồ sơ, quyền hạn và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ lẻ (sau đây gọi tắt là tuyển lẻ) hàng năm.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Công dân nam từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi, thực hiện chế độ phục vụ tại ngũ theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005; công dân nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi tình nguyện vào phục vụ trong Quân đội.

Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan trong tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ lẻ.

**Điều 3. Những trường hợp được tuyển lẻ**

Tuyển lẻ là tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ ngoài chỉ tiêu tuyển quân hàng năm theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

1. Tuyển lẻ theo nhu cầu biên chế, yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và các nhiệm vụ đặc biệt:

a) Đào tạo Phi công quân sự.

b) Đào tạo sĩ quan, nhân viên chuyên môn kỹ thuật ở trong nước và nước ngoài.

- c) Vận động viên ở các đoàn (đội) thể thao Quân đội.
  - d) Diễn viên, nhạc công... ở các nhà hát, đoàn (đội) nghệ thuật chuyên nghiệp, quân nhạc chuyên nghiệp.
  - đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Quân đội.
2. Theo kế hoạch tuyển sinh quân sự của Bộ Quốc phòng.

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn**

Công dân được tuyển lựa phải có đủ tiêu chuẩn về tuổi đời, phẩm chất chính trị, sức khỏe theo quy định tại Thông tư 167/2010/TT-BQP của Bộ Quốc phòng về việc quy định tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm và tiêu chuẩn riêng đối với từng đối tượng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

#### **Điều 5. Hồ sơ**

1. Công dân được tuyển lựa phải có đủ hồ sơ theo quy định, gồm:
  - a) Lý lịch nghĩa vụ quân sự và phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự (có dán ảnh 3 x 4 cm và đóng dấu giáp lai).
  - b) Lệnh gọi nhập ngũ.
  - c) Công dân nữ phải có đơn tình nguyện nhập ngũ, được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi công dân cư trú xác nhận.
2. Công dân vào nhập học tại các trường của quân đội ngoài các giấy tờ quy định tại Khoản 1 Điều này phải có giấy báo gọi nhập học của cấp có thẩm quyền.
3. Công dân là huấn luyện viên, vận động viên thể thao, diễn viên, nhạc công... được tuyển lựa, ngoài các giấy tờ quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này phải có bằng tốt nghiệp hoặc chứng chỉ nghề (bản sao phù hợp theo quy định của pháp luật) và ý kiến kết luận của Hội đồng tuyển chọn chuyên môn.
4. Các giấy tờ khác có liên quan đến yêu cầu tuyển chọn của từng đối tượng tuyển lựa.

#### **Điều 6. Trình tự, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và địa phương trong tổ chức thực hiện**

1. Tuyển lựa theo yêu cầu nhiệm vụ:
  - a) Đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng có nhu cầu tuyển lựa: Xây dựng kế hoạch, kiểm tra, xác định đối tượng tuyển lựa có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4 Thông tư này; lập báo cáo đề nghị Bộ Tổng tham mưu (qua Cục Quân lực); chỉ đạo đơn vị được tuyển lựa liên hệ với địa phương có công dân tuyển lựa để triển khai thực hiện quyết định tuyển lựa của Tổng Tham mưu trưởng.
  - b) Cục Quân lực tổng hợp, thẩm định đề nghị của các đơn vị về tuyển lựa theo quy định, báo cáo Thủ trưởng Bộ Tổng tham mưu quyết định.
  - c) Tổng Tham mưu trưởng quyết định số lượng, danh sách công dân được tuyển lựa vào các đơn vị.

d) Cơ quan quân sự địa phương có công dân được tuyển là:

- Quân khu, Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện quyết định tuyển là của Tổng Tham mưu trưởng.

- Ban Chỉ huy quân sự huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện) triển khai lập hồ sơ nhập ngũ cho công dân được tuyển là theo quy định tại Điều 5 Thông tư này; phát lệnh gọi nhập ngũ, tiến hành bàn giao người và hồ sơ cho đơn vị nhận quân.

2. Tuyển là theo tuyển sinh quân sự:

a) Việc gọi công dân trúng tuyển qua tuyển sinh quân sự vào học tập tại các học viện, nhà trường thực hiện theo quy chế tuyển sinh quân sự của Bộ Quốc phòng.

b) Trưởng ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng quyết định số lượng, danh sách công dân trúng tuyển qua tuyển sinh quân sự vào học tại các học viện, nhà trường.

c) Cục Nhà trường chủ trì phối hợp với Cục Quân lực, Cục Cán bộ giúp Bộ Tổng tham mưu chỉ đạo các học viện, nhà trường triển khai thực hiện theo quyết định của Trưởng ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng.

d) Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện: Căn cứ giấy báo trúng tuyển nhập học của nhà trường; lập hồ sơ nhập ngũ cho công dân nhập học theo quy định tại Điều 5 Thông tư này; bàn giao hồ sơ nhập ngũ cho công dân trúng tuyển mang theo nộp cho nhà trường nơi nhập học.

đ) Các nhà trường tiếp nhận học viên tuyển sinh quân sự: Thu nhận đầy đủ hồ sơ nhập ngũ quy định tại Điều 5 Thông tư này, tổ chức quản lý học viên như công dân nhập ngũ vào đơn vị.

### **Điều 7. Trách nhiệm và quyền lợi của công dân được tuyển là**

1. Chấp hành nghiêm lệnh gọi nhập ngũ của Chỉ huy trưởng quân sự cấp huyện.

2. Công dân và gia đình công dân tuyển là được hưởng chế độ chính sách, quyền lợi như công dân và gia đình công dân nhập ngũ vào Quân đội.

### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Các cơ quan của Bộ Quốc phòng, các quân khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chịu trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo Hội đồng nghĩa vụ quân sự các địa phương, đơn vị có công dân được tuyển là triển khai thực hiện.

2. Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện phối hợp chặt chẽ với các đơn vị nhận công dân tuyển là trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Địa phương có công dân tuyển là được tính tăng vào chỉ tiêu gọi nhập ngũ từng đợt, từng năm của địa phương mình.

### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2012 và thay thế Thông tư 1187/TT-QP ngày 04 tháng 7 năm 1982 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc gọi công dân nhập ngũ lẻ.

### **Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

Tổng Tham mưu trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Thủ trưởng Bộ và CNTCCT;
- Các đầu mối trực thuộc BQP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Bộ CHQS các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- C41, C37, C34, C56, C55, C63, C11, C12, C13, C85, Vụ Pháp chế BQP;
- Bộ Tư pháp;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Lưu: VT, NCTH (Toan 226b).

**BỘ TRƯỞNG**



**Đại tướng Phùng Quang Thanh**